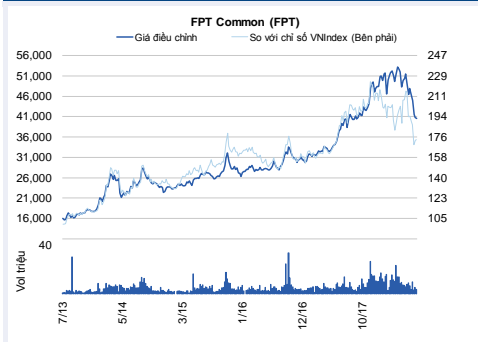


Biểu đồ giá



Thông tin cổ phiếu vào ngày 13/7/2018

Giá cổ phiếu (đồng)	40,600
Số lượng CP niêm yết hiện tại (triệu cp)	534
Số lượng CP đang lưu hành (triệu cp)	614
Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)	59,500
Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)	38,352
Thay đổi giá trong 3 tháng	-1.4%
Thay đổi giá trong 6 tháng	-7%
Thay đổi giá trong 12 tháng	-17.2%
Khối lượng CP giao dịch tự do	491
GTGD (triệu đồng) (GTTB trong 5 ngày giao dịch gần nhất)	42,722
GT Vốn hóa thị trường (triệu đồng)	24,910,308
GT vốn hóa thị trường (triệu USD)	1,083
Số lượng được phép sở hữu	301
Số lượng còn được phép mua	0.000
% sở hữu nước ngoài	49.0%
% giới hạn sở hữu nước ngoài	49.0%

Biểu đồ P/E



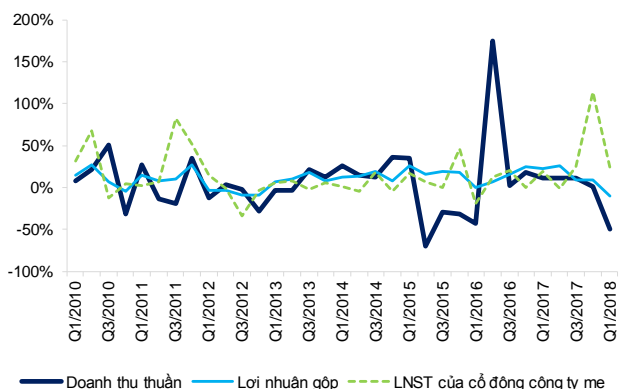
Trưởng bộ phận Ngành CNTT & Viễn thông
Trương Thu Mỹ
my.tt@hsc.com.vn

Tổng quan tài chính	12-16A	12-17A	12-18F	12-19F
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	39,580	42,692	21,554	24,448
Tăng trưởng doanh thu thuần	4.3%	7.9%	(49.5%)	13.4%
Lợi nhuận gộp (tỷ đồng)	8,623	9,773	7,888	9,223
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	15.1%	13.3%	(19.3%)	16.9%
EBITDA (tỷ đồng)	3,884	4,201	3,634	4,318
Tăng trưởng EBITDA	5.9%	8.2%	(13.5%)	18.8%
LNST (tỷ đồng)	2,576	3,522	3,170	3,781
Tăng trưởng LNST	5.6%	36.7%	(10.0%)	19.3%
LNST của cổ đông cty mẹ (tỷ đồng)	1,991	2,927	2,476	2,982
Tăng trưởng LNST của cổ đông cty mẹ	3.1%	47.0%	(15.4%)	20.5%
EPS (đồng)	3,925	5,129	3,631	4,363
EPS pha loãng (đồng)	4,181	4,961	3,631	4,363
Tăng trưởng EPS	(10.5%)	30.7%	(29.2%)	20.2%
P/E (lần)	10.3	7.9	11.2	9.3
P/E pha loãng (lần)	9.7	8.2	11.2	9.3
EV/EBITDA (lần)	5.49	5.42	6.45	5.20
P/B (lần)	1.96	1.89	1.95	1.75

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

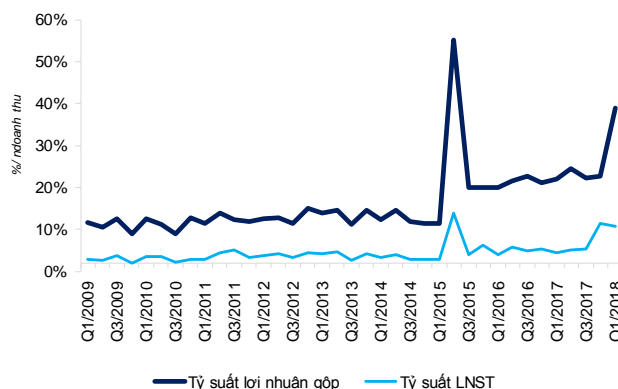
- FPT (Mua vào) đã chi 30 triệu USD mua 90% cổ phần Intellinet, một doanh nghiệp công nghệ và tư vấn quản trị tại Mỹ. Theo FPT, tổng giá trị thương vụ vào khoảng 40-50 triệu USD.
- Thương vụ mua cổ phần Intellinet tại Mỹ giúp bổ sung một mắt xích quan trọng trong năng lực cung cấp dịch vụ phần mềm của FPT, đó là bổ sung mảng tư vấn/ chiến lược. Từ đó giúp công ty cung cấp các giải pháp trọn gói và ký hợp đồng trực tiếp với các công ty đa quốc gia thay vì chỉ làm gia công như hiện nay.
- Doanh thu tại Mỹ của FPT có thể tăng gấp đôi trong 3 năm tới.
- Cho năm 2018, chúng tôi dự báo FPT sẽ đạt doanh thu cả năm là 21,6 nghìn tỷ đồng (giảm 46,8%) và LNST từ hoạt động kinh doanh chính đạt 3.729 tỷ đồng giảm 12,2%.
- Chúng tôi ước tính giá trị hợp lý của cổ phiếu FPT là 54.500 đồng; tương đương P/E năm 2018 là 15 lần.
- Tiếp tục duy trì đánh giá Mua vào.

Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận theo quý



Nguồn: Dữ liệu công ty

Tỷ suất lợi nhuận gộp và tỷ suất LNST



Nguồn: Dữ liệu công ty

FPT đã thực hiện đầu tư chiến lược vào một doanh nghiệp tại Mỹ là Intellinet nhằm nâng tầm vị thế trong lĩnh vực chuyển đổi số. Triển vọng rất tích cực. Tiếp tục duy trì đánh giá Mua vào.

FPT (Mua vào) đã chi 30 triệu USD mua 90% cổ phần Intellinet, một doanh nghiệp công nghệ và tư vấn quản trị tại Mỹ. Thương vụ trên cho thấy mục tiêu của FPT là bổ sung thêm dịch vụ tư vấn vào loạt các dịch vụ CNTT của mình, từ đó giúp công ty cung cấp cho khách hàng dịch vụ toàn diện và đẩy mạnh hoạt động tại thị trường Mỹ.

Kết luận nhanh. Tiếp tục duy trì đánh giá Mua vào. Chúng tôi ước tính giá trị hợp lý của cổ phiếu FPT là 54.500 đồng; tương đương P/E năm 2018 là 15 lần. HSC dự báo lợi nhuận năm 2018 sẽ giảm 12,2% sau khi công ty thoái vốn một phần khỏi một số công ty con. Tuy nhiên LNST của cổ đông công ty mẹ sẽ tăng trưởng với tốc độ gộp bình quân là 19,7% trong 3 năm tới, từ 2018 đến 2020. Thương vụ mua cổ phần Intellinet tại Mỹ giúp bổ sung một mắt xích quan trọng trong năng lực cung cấp dịch vụ phần mềm của FPT, đó là bổ sung mảng tư vấn/chiến lược. Từ đó giúp công ty cung cấp các giải pháp trọn gói và ký hợp đồng trực tiếp với các công ty đa quốc gia thay vì chỉ làm gia công như hiện nay. Ngoài ra, các mảng kinh doanh của FPT đều có sự tăng trưởng tích cực mặc dù việc thoái vốn một phần khỏi FPT Retail và FPT Trading trong năm ngoái sẽ ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của công ty trong năm nay. Chúng tôi cho rằng thị trường tiếp tục đánh giá quá thấp cổ phiếu FPT so với giá trị thực, chủ yếu là do hiện room đã kín trong một thời gian dài, theo đó NĐTNN khó có thể mua vào. FPT là doanh nghiệp niêm yết đầu tiên của Việt Nam có năng lực cạnh tranh toàn cầu với một ban lãnh đạo có tầm nhìn.

Sau khi được FPT mua lại cổ phần, Intellinet sẽ tiếp tục hoạt động độc lập – Intellinet là doanh nghiệp công nghệ và tư vấn quản trị được thành lập vào năm 1993. Intellinet có 150 chuyên gia tư vấn, phục vụ 200 khách hàng là các doanh nghiệp, gồm nhiều doanh nghiệp nằm trong danh sách Fortune 500 của Mỹ. Intellinet đạt doanh thu 30 triệu USD trong năm 2017. Intellinet là một trong những công ty tư vấn công nghệ có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất tại Mỹ với doanh thu tăng trưởng với tốc độ gộp bình quân năm là khoảng 25% trong giai đoạn 2013-2016.

Giá trị thương vụ vào khoảng 40-50 triệu USD – Theo FPT, tổng giá trị thương vụ vào khoảng 40-50 triệu USD. FPT sẽ trả 30 triệu USD tiền mặt. Số tiền còn lại sẽ trả dần và tùy vào kết quả kinh doanh của bộ phận dịch vụ tư vấn 3 năm tới.

Sự chuyển biến này cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng – Với đội ngũ chuyên gia tư vấn của Intellinet, FPT có thể cung cấp các giải pháp trọn gói trên nền tảng công nghệ cho các doanh nghiệp từ khâu tư vấn, xác định yêu cầu, thiết kế, triển khai đến bảo hành bảo trì. Theo đó FPT hiện có thể ký hợp đồng trực tiếp với các tập đoàn đa quốc gia lớn.

FPT đã và đang cung cấp dịch vụ công nghệ cho gần 200 khách hàng tại Mỹ ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong đó chủ yếu là làm gia công vì cho đến nay công ty vẫn thiếu năng lực tư vấn chiến lược và quản trị.

Doanh thu tại Mỹ của FPT có thể tăng gấp đôi trong 3 năm tới – Mỹ là thị trường gia công lớn thứ hai của FPT chỉ sau Nhật Bản với tổng doanh thu từ thị trường này là 50 triệu USD (tăng trưởng 17%) trong năm 2017. Do một dự án tư vấn quản trị và chiến lược thường yêu cầu số lượng lớn kỹ sư phần mềm với tỷ lệ 1:20. Tức là, một chuyên gia tư vấn tạo ra khối lượng công việc yêu cầu 20 kỹ sư phần mềm để hoàn thành. Vì vậy, với đội ngũ 150 tư vấn của Intellinet hiện tại, khối lượng công việc sẽ đủ cho khoảng 3.000 kỹ sư phần mềm của FPT, hay gần gấp đôi số lượng nhân sự hiện tại của FPT cho thị trường Mỹ. Do đó, chúng tôi dự báo doanh thu của FPT tại Mỹ có thể tăng gấp đôi trong năm 3 năm tới.

Dự báo cho 2018

HSC dự báo LNTT năm 2018 sẽ giảm 12,2% so với năm 2017 - Cho năm 2018, chúng tôi dự báo FPT sẽ đạt doanh thu cả năm là 21,6 nghìn tỷ đồng (giảm 46,8%) do trong năm 2018 trong KQKD của FPT không còn hợp nhất FPT Trading và FPT Retail. LNTT từ hoạt động kinh doanh chính đạt 3.729 tỷ đồng giảm 12,2% do trong năm 2017 công ty đã ghi nhận một khoản lợi nhuận không thường xuyên 1.120 tỷ đồng từ bán cổ phần tại FPT Trading và FPT Retail. Sau thoái vốn, FPT chỉ còn nắm giữ 48% cổ phần của FPT Trading và 47% cổ phần của FPT Retail. Theo đó, doanh thu từ 2 công ty con này không còn hợp nhất vào KQKD của FPT trong năm 2018, còn đóng góp lợi nhuận từ 2 công ty này được hạch toán vào lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tương ứng với phần sở hữu của FPT.

1. Chúng tôi giả định doanh thu của mảng gia công phần mềm sẽ tăng trưởng 21% và LNTT tăng trưởng 21% - Cho năm 2018, theo mô hình lợi nhuận của mình, chúng tôi dự báo mảng gia công phần mềm có thể đạt tăng trưởng doanh thu và LNTT là 21% nhờ mở rộng hoạt động tại Hàn Quốc, là thị trường có nhu cầu lớn đối với dịch vụ gia công phần mềm phục vụ cho ngành công nghiệp ô tô.
2. Doanh thu mảng dịch vụ dựa trên dự án bao gồm tích hợp hệ thống, giải pháp phần mềm và dịch vụ CNTT dự báo tăng trưởng 3,1% với LNTT tăng trưởng 244%. Doanh thu tăng nhờ các hợp đồng mới từ thị trường nước ngoài trong khi nhu cầu trong nước vẫn khá yếu do nguồn ngân sách eo hẹp trong khi lợi nhuận được cải thiện nhờ các hợp đồng chưa được hạch toán trước đó sẽ hoàn thiện và cho hạch toán.
3. Lợi nhuận của mảng dịch vụ viễn thông dự báo tăng trưởng 19,2% với doanh thu tăng trưởng 13,9% – Doanh thu và lợi nhuận của mảng nội dung tăng trưởng 20%. Doanh thu của mảng dịch vụ viễn thông tăng trưởng 13,5% còn LNTT tăng trưởng 20%. Tỷ suất lợi nhuận được cải thiện nhờ dịch vụ truyền hình trả tiền không còn lỗ trong năm 2018 (năm 2017 lỗ khoảng 150 tỷ đồng).
4. Dự báo mảng bán lẻ đóng góp 226 tỷ đồng vào LNTT - Trong mô hình của mình, chúng tôi dự báo trong năm 2018, FPT có thể hạch toán 226 tỷ đồng vào lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tương ứng với số cổ phần sở hữu tại FPT Retail là 47%. Chúng tôi dự báo FPT Retail sẽ đạt tăng trưởng doanh thu 26,5% và tăng trưởng LNTT 32,9% nhờ (1) có khoảng 100 cửa hàng mới đi vào hoạt động, nâng tổng số cửa hàng lên 580 cửa hàng (tăng 20,8%); (2) lợi ích kinh tế về quy mô trong quản lý hoạt động giúp giảm chi phí cố định trên mỗi cửa hàng, và (3) tỷ suất lợi nhuận gộp được cải thiện nhờ doanh số bán hàng tăng giúp cải thiện khả năng thương lượng giá với nhà cung cấp.
5. Dự báo mảng phân phối đóng góp 161 tỷ đồng vào LNTT - Trong mô hình của mình, chúng tôi dự báo trong năm 2018, FPT có thể hạch toán 161 tỷ đồng vào lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tương ứng với số cổ phần sở hữu tại FPT Trading là 48%. Chúng tôi dự báo mảng phân phối sẽ tăng trưởng doanh thu 6,7% và tăng trưởng lợi nhuận 7% với giả định thị trường điện thoại di động trong nước sẽ tăng trưởng khoảng 13% về giá trị trong khi thị trường các sản phẩm công nghệ giữ nguyên về giá trị so với năm 2017.
6. Dự báo LNTT mảng giáo dục tăng trưởng 2,5% – Cho năm 2018, chúng tôi dự báo mảng giáo dục sẽ tăng trưởng 5% về doanh thu và 2,5% về LNTT với tổng số lượng học sinh nhập học tăng 5%.



Với những giả định trên, chúng tôi dự báo EPS là 3.631 đồng, theo đó P/E dự phóng 2018 là 11,2 lần.

Chiến lược trở lại công ty thuần về công nghệ là yếu tố tích cực cho tăng trưởng và tỷ suất lợi nhuận của công ty trong tương lai – Sau khi thoái một phần vốn tại FRT và FPT distribution, FPT hiện đang từng bước trở thành công ty thuần về công nghệ với tỷ suất lợi nhuận cao hơn và tăng trưởng tốt hơn. Chúng tôi nhận thấy tiềm năng tăng trưởng khả quan ở tất cả các mảng kinh doanh của công ty vốn có lợi thế cạnh tranh lớn nhờ (1) chi phí thấp; (2) độc quyền cung cấp nhiều dịch vụ; (3) mô hình kinh doanh toàn diện với sự hiện diện ở hầu hết các mảng CNTT lớn; (4) vị thế đứng đầu cả nước và (5) ban lãnh đạo có tầm nhìn.

Trong mô hình của mình, chúng tôi dự báo trong ba năm tới;

- Doanh thu tăng trưởng với tốc độ trung bình gộp 13,7%.
- LNST của cổ đông công ty mẹ tăng trưởng với tốc độ trung bình gộp 19,7% cho giai đoạn 2018 – 2020.
- Tỷ suất lợi nhuận gộp sẽ tăng từ 22,9% trong năm 2017 lên 36,6% trong năm 2018 và tiếp tục tăng lên 38,7% trong năm 2020.

Quan điểm đầu tư

Quan điểm đầu tư – Tiếp tục đánh giá MUA VÀO với giá trị hợp lý là 54.500 đồng; tương đương P/E dự phóng năm 2018 là 15 lần. FPT vẫn là một trong những cổ phiếu có định giá thấp nhất trên thị trường so với những cổ phiếu cùng ngành trong khu vực. Tuy nhiên, room đã đầy và thực tế gần như không có khả năng nới room nên mức độ quan tâm của NĐT nước ngoài đã giảm mạnh. Trong khi đó cổ phiếu cũng không thu hút NĐT trong nước do thiếu lực mua. Tuy nhiên, với định giá hấp dẫn và triển vọng tăng trưởng dài hạn rất tốt cộng với vị thế là một công ty đầu ngành công nghệ của Việt Nam, chúng tôi nhận thấy cổ phiếu FPT có giá trị lớn để đầu tư. Tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2018 sẽ tăng nhờ mảng phân phối với tỷ suất lợi nhuận thấp sẽ không còn hợp nhất vào KQKD của FPT. Và việc thoái vốn cũng giúp công ty thu về nguồn tiền mặt lớn và từ đó FPT sẽ trở thành công ty thuần về công nghệ. Tuy nhiên do room khối ngoại đã đầy và ít có khả năng FPT sẽ nới room nên việc tiếp cận cổ phiếu từ lâu đã trở nên khó khăn.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CẬP NHẬT

Thứ Sáu, ngày 13 tháng 7 năm 2018

Báo cáo KQ HĐKD (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
Doanh thu thuần	42,692	21,554	24,448
Giá vốn hàng bán	(32,918)	(13,666)	(15,225)
Lợi nhuận gộp	9,773	7,888	9,223
Thu nhập tài chính thuần	982	491	630
Chi phí quản lý & bán hàng	(6,611)	(5,058)	(5,844)
Lợi nhuận từ HĐKD	4,213	3,729	4,448
EBITDA	4,201	3,634	4,318
LNTT	4,249	3,729	4,448
LNST	3,522	3,170	3,781
LNST của cổ đông cty mẹ	2,927	2,476	2,982

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
Tài sản			
Tổng tài sản ngắn hạn	16,053	12,455	14,336
Tiền & tương đương tiền	3,481	4,246	5,612
Đầu tư ngắn hạn	4,379	4,379	4,379
Khoản phải thu ngắn hạn	6,162	2,901	3,291
Hàng tồn kho	1,002	440	499
Các tài sản ngắn hạn khác	1,028	489	554
Tài sản dài hạn	8,972	8,631	9,332
Phải thu dài hạn	242	0	0
Tài sản cố định	5,264	5,763	6,321
Đầu tư vào BĐS	0	0	0
Đầu tư dài hạn	1,787	1,814	1,898
Tài sản dài hạn khác	873	440	499
Lợi thế thương mại	0	0	0
Tổng tài sản	25,025	21,086	23,668
Nguồn vốn			
Tổng nợ	11,790	6,360	7,135
Tổng nợ ngắn hạn	11,129	5,744	6,515
Tổng nợ dài hạn	661	616	620
Vốn chủ sở hữu	11,426	12,762	14,275
Vốn cổ phần	5,310	6,136	6,166
Lợi nhuận giữ lại	5,507	5,998	7,456
Nguồn vốn và quỹ khác	609	628	652
Lợi ích cổ đông thiểu số	1,809	1,964	2,259
Tổng nợ và vốn CSH	25,025	21,086	23,668

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
LC tiền từ HĐKD	1,837	4,984	3,925
LC tiền từ HĐĐT	(2,458)	(1,409)	(1,621)
LC tiền từ HĐTC	(1,912)	(2,810)	(938)
LC tiền thuần trong năm	(2,533)	765	1,366
Tiền & tương đương tiền đầu kì	6,013	3,481	4,246
Ảnh hưởng của tỷ giá	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	3,481	4,246	5,612

Các chỉ số cơ bản	12-17A	12-18F	12-19F
Định giá			
EPS (đồng)	5,129	3,631	4,363
EPS pha loãng (đồng)	4,961	3,631	4,363
EBITDA (tỷ đồng)	4,201	3,634	4,318
BVPS (đồng)	21,519	20,799	23,150
DPS (đồng)	2,000	1,500	2,000
P/E (lần)	7.9	11.2	9.3
P/E pha loãng (lần)	8.2	11.2	9.3
EV/EBITDA (lần)	5.42	6.45	5.20
P/B (lần)	1.89	1.95	1.75
Lợi suất cổ tức (%)	4.9%	3.7%	4.9%
Chỉ số lợi nhuận			
Biên lợi nhuận gộp	22.9%	36.6%	37.7%
Biên EBITDA	9.8%	16.9%	17.7%
Biên LNTT	10.0%	17.3%	18.2%
Biên LNST	6.9%	11.5%	12.2%
Tỷ trọng chi phí quản lý & bán hàng/ doanh thu	15.5%	23.5%	23.9%
ROAE	27.9%	20.5%	22.1%
ROAA	10.7%	10.7%	13.3%
Thanh khoản			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1.44	2.17	2.20
Khả năng thanh toán nhanh	1.35	2.09	2.12
Cơ cấu vốn			
Nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	41.0%	21.9%	21.6%
Tổng nợ/ Tổng tài sản	47.1%	30.2%	30.1%
Hệ số chi trả lãi vay	8.58		
Thanh khoản			
Số ngày phải thu	54.7	76.7	46.2
Số ngày tồn kho	30.8	19.3	11.3
Số ngày phải trả	33.5	46.1	29.6
Chu kì kinh doanh (ngày)	52.0	49.9	27.9

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi HSC hoặc một trong các chi nhánh để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài. Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Giá cả và các công cụ tài chính có thể thay đổi mà không báo trước. HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Cán bộ của HSC có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khái quát. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Khi sử dụng các nội dung đã được HSC chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.

GIẢI THÍCH CÁC MỨC ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU

- MUA: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích vượt thị trường chung trên 10%/năm
- KHẢ QUAN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích vượt thị trường chung 10%/năm
- GIỮ: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích bằng với thị trường chung
- KÉM KHẢ QUAN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích kém hơn thị trường chung 10%/năm
- BÁN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích kém hơn thị trường chung trên 10%/năm



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T : (+84 28) 3823 3299
F : (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T : (+84 24) 3933 4693
F : (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn